

Quản lý rủi ro biến đổi khí hậu - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho các NHTM Việt Nam

 TS. VŨ THỊ KIM OANH*

● NGÀY NHẬN BÀI: 18/4/2025 ● NGÀY BIÊN TẬP: 28/4/2025 ● NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 8/5/2025



ẢNH: ĐT (ST)

* HỌC VIỆN NGÂN HÀNG

Tóm tắt: Rủi ro liên quan đến khí hậu có thể là rủi ro vật chất hoặc rủi ro chuyển đổi, ảnh hưởng đến bảng cân đối của ngân hàng thương mại (NHTM). Những rủi ro liên quan đến khí hậu này có thể dẫn đến tổn thất tài chính lớn và hiện là thách thức với hoạt động quản trị rủi ro của NHTM. Bài viết xem xét kinh nghiệm của các NHTM ở Hà Lan và Hồng Kông (Trung Quốc) trong việc quản lý rủi ro biến đổi khí hậu, từ đó đề xuất một số khuyến nghị cho các NHTM Việt Nam.

Từ khóa: Biến đổi khí hậu, quản lý rủi ro, bài học kinh nghiệm

CLIMATE CHANGE RISK MANAGEMENT - INTERNATIONAL EXPERIENCE AND LESSONS FOR VIETNAM COMMERCIAL BANKS

Abstract: Climate-related risks can be physical risks or transition risks, affecting the balance sheet of commercial banks. These climate-related risks can lead to large financial losses and are currently a challenge for the risk management activities of commercial banks. This article reviews experience of commercial banks in the Netherlands and Hong Kong (China) in managing climate change risks, thereby proposing some recommendations for Vietnam commercial banks.

Keywords: Climate change, risk management, lessons learned

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Biến đổi khí hậu và quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế phát thải ròng bằng "0" đang là một thách thức lớn với nhiều quốc gia trên thế giới. Theo Báo cáo rủi ro toàn cầu 2020, rủi ro khí hậu được xem là rủi ro có tác động lớn nhất trong thập kỷ tới. Do sự tập trung tiềm tàng những mối liên kết hiện hữu trong hệ thống tài chính, biến đổi khí hậu không chỉ tác động đến từng cá nhân, từng chủ thể, từng lĩnh vực, khu vực trong nền kinh tế, mà tác động của nó có tính hệ thống rất rõ ràng, có nguy cơ tác động đến sự an toàn và ổn định của hệ thống tài chính (NGFS, 2019).

Hình 1 khái quát các kênh truyền dẫn từ cú sốc khí hậu đến rủi ro hệ thống tài chính qua 3 cấp độ. Trước tiên là các yếu tố khí hậu nền tảng như nhiệt độ tăng, phát thải khí nhà kính và thiên tai (lũ lụt, hạn hán), vốn là nguyên nhân trực tiếp gây bất ổn kinh tế. Tiếp theo, các yếu tố này tác động đến nền kinh tế thực – bao gồm phát thải và mức độ tiếp xúc của doanh nghiệp, hộ gia đình với rủi ro khí hậu – từ đó ảnh hưởng gián tiếp đến hệ thống tài chính. Cuối cùng, các tác động này làm gia tăng tổn thương trong hệ thống tài chính, thể hiện qua các rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro

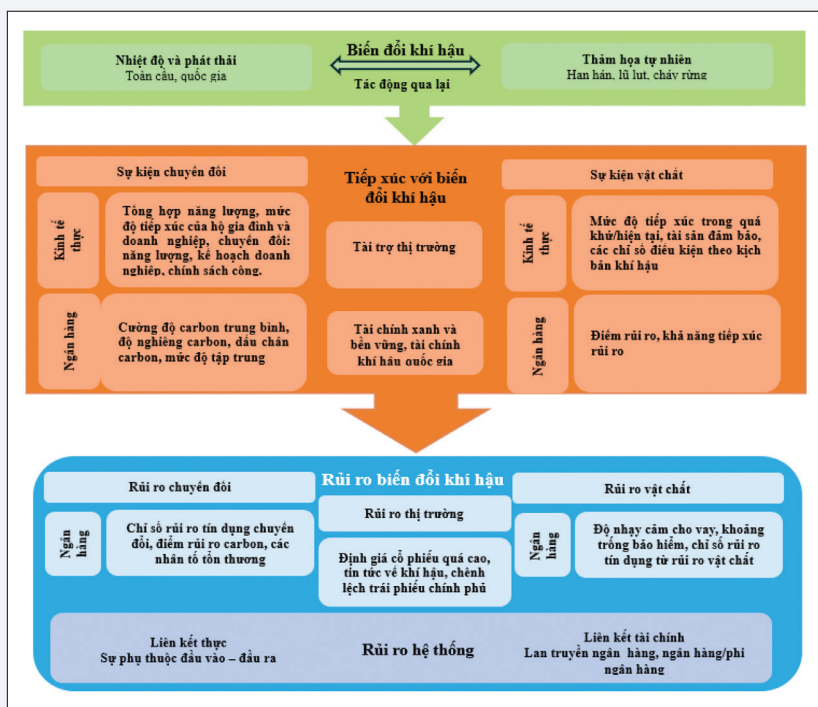
hệ thống. Mô hình cũng nhấn mạnh cơ chế khuếch đại, trong đó cú sốc khí hậu có thể kích hoạt phản ứng dây chuyền, biến rủi ro cục bộ thành rủi ro mang tính hệ thống.

Để giải quyết tác động của rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu đến ổn định tài chính, cần

có sự tham gia của cả hệ thống, tức là không chỉ các ngân hàng, những người cho vay có liên quan mà cả những người đi vay và các trung gian tài chính phi ngân hàng.

Tuy nhiên, với vai trò quan trọng của các ngân hàng trong việc tài trợ vốn cho nền kinh tế, cần ưu tiên

HÌNH 1: KÊNH TRUYỀN DẪN BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN RỦI RO CỦA HỆ THỐNG TÀI CHÍNH



Nguồn: ECB/ESRB, 2023

hàng đầu cho việc giải quyết khía cạnh hệ thống của người cho vay. Phần tiếp theo bài viết sẽ tổng hợp kinh nghiệm của các NHTM một số quốc gia trên thế giới trong việc quản lý rủi ro biến đổi khí hậu, từ đó đề xuất các khuyến nghị cho các NHTM Việt Nam.

2. KINH NGHIỆM CỦA CÁC NHTM TẠI CÁC QUỐC GIA TRONG VIỆC QUẢN LÝ RỦI RO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

2.1 Kinh nghiệm của các ngân hàng tại Hà Lan

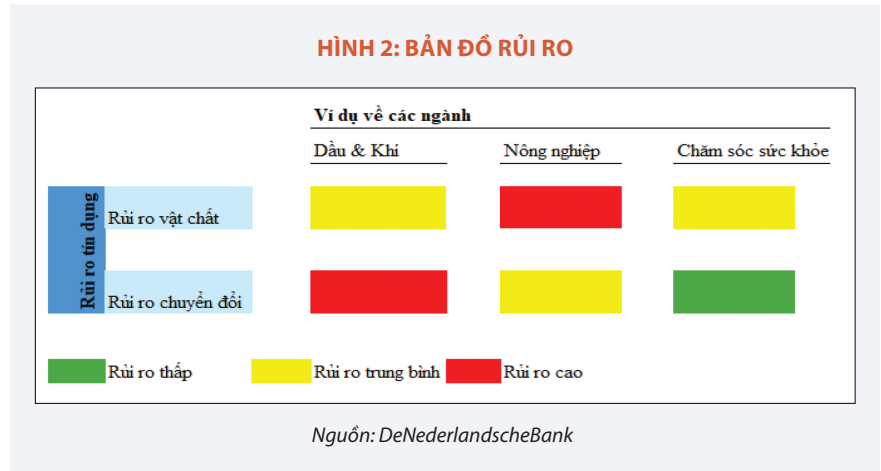
Theo kinh nghiệm của các ngân hàng Hà Lan, khi tích hợp quản lý rủi ro biến đổi khí hậu vào khung quản lý rủi ro của ngân hàng, cần đảm bảo bất cứ rủi ro liên quan đến khí hậu trọng yếu nào cũng đều được xem xét và quản lý theo cách thức nhất quán trong khung quản lý rủi ro tương tự như các rủi ro trọng yếu khác. Kinh nghiệm của các ngân hàng Hà Lan trong việc quản lý rủi ro biến đổi khí hậu xoay quanh 3 yếu tố trọng yếu trong hoạt động của ngân hàng: quản trị, quản lý rủi ro và công bố thông tin.

• Quản trị

Cơ chế quản trị vững mạnh rất quan trọng để có thể quản lý rủi ro hiệu quả, thể hiện nhận thức về bản chất của biến đổi khí hậu, những tính năng đặc trưng và tác động về mặt tài chính của biến đổi khí hậu.

Ngân hàng thiết lập chương trình thay đổi nội bộ để phát triển cách tiếp cận chiến lược để nâng cao nhận thức về những rủi ro liên quan đến khí hậu trong ngắn hạn và dài hạn. Ban giám đốc sẽ trực tiếp giám sát và chịu trách nhiệm triển khai cách tiếp cận chiến lược này. Chế độ đãi ngộ của ban giám đốc cũng gắn với việc đạt được các mục tiêu có liên quan:

- Hiểu được biến đổi khí hậu tác động đến hồ sơ rủi ro của ngân hàng như thế nào;
- Xác định cách thức mà chiến lược và cơ chế quản trị của ngân hàng có thể điều chỉnh để quản lý rủi



ro biến đổi khí hậu của ngân hàng;

- Phân tách trách nhiệm cho tất cả các cấp quản lý liên quan trong ngân hàng cho việc thực hiện những thay đổi cần thiết, bao gồm chiến lược rõ ràng, lên kế hoạch và cấu trúc ngân sách.

Ngân hàng tích hợp chính sách khí hậu vào cơ chế quản trị đảm bảo trách nhiệm của tất cả các cấp quản lý rủi ro với rủi ro liên quan đến khí hậu. Điều này bao gồm các quy trình chính thức để báo cáo rủi ro lên các cấp quản lý cao hơn. Chính sách khí hậu chung cũng được truyền đạt xuống các đơn vị kinh doanh, các bộ phận, đồng thời cũng thiết lập các yêu cầu cụ thể cho từng lĩnh vực trong việc quản lý rủi ro liên quan đến khí hậu.

• Quản lý rủi ro

(1) Nhận biết rủi ro

* Xây dựng bản đồ rủi ro liên quan đến khí hậu để xác định mức độ tập trung rủi ro tiềm ẩn. Ngân hàng xây dựng bản đồ rủi ro để xác định xem hoạt động nào tiềm ẩn nhiều rủi ro vật chất và rủi ro chuyển đổi. Bản đồ này có thể được phân chia theo ngành/khu vực/quốc gia, tùy thuộc vào bản chất rủi ro. Việc xác định mức độ tập trung rủi ro liên quan đến khí hậu dựa trên các thước đo như:

- + Tài sản phát thải CO2 cao (và khí nhà kính);
- + Phân bổ nhân năng lượng của danh mục bất động sản thương mại (CRE);
- + Tài sản thế chấp đặt ở vùng có

rủi ro lũ lụt cao.

* Ngân hàng phát triển kịch bản khí hậu để xác định các nhân tố rủi ro trong ngắn và dài hạn phụ thuộc vào chu kỳ lập kế hoạch kinh doanh của mình (3-5 năm hoặc trên 5 năm). Ví dụ, dựa trên kết quả Thỏa thuận Paris, xây dựng kịch bản về phát thải carbon phù hợp với mức tăng nhiệt độ trung bình 2°C so với thời kỳ trước công nghiệp, trong đó bao gồm các giả định về tác động của cú sốc về chính sách và công nghệ liên quan đến khí hậu; sự khác biệt tiềm tàng giữa các khu vực/quốc gia và thị trường và khoảng thời gian những thay đổi sẽ diễn ra.

(2) Đánh giá rủi ro

Ngân hàng thực hiện đánh giá sức chịu đựng rủi ro (Stress test) để đánh giá tính trọng yếu của các rủi ro liên quan đến khí hậu mà ngân hàng gặp phải. Các bài stress test về khí hậu này là một phần của Quy trình đánh giá mức đủ vốn nội bộ (ICAAP) của ngân hàng. Các tình huống căng thẳng bao gồm:

* Rủi ro vật chất – Kịch bản căng thẳng về rủi ro lũ lụt để đánh giá rủi ro vật chất ở một số khu vực địa lý nhất định ở Hà Lan. Các khu vực có nguy cơ cao được xác định bằng cách sử dụng bản đồ rủi ro lũ lụt có sẵn, công khai với mức độ chi tiết cao. Trong các khu vực có nguy cơ lũ lụt cao, ngân hàng có thể giả định giá trị tài sản thế chấp bằng bất động sản cho các khoản cho vay của mình sẽ giảm. Giá trị tài sản thế chấp giảm dần ảnh hưởng trực tiếp

đến tỷ lệ tổn thất vỡ nợ (LGD) ước tính của các khoản cho vay. Theo đó, xếp hạng rủi ro nội bộ của danh mục khách hàng được điều chỉnh theo nhiều bậc, phù hợp với mức tăng xác suất vỡ nợ (PD) dự kiến do tác động gián tiếp của lũ lụt đối với nền kinh tế.

* Rủi ro chuyển đổi – Kịch bản chuyển đổi năng lượng mang tính đột phá nhằm đánh giá mức độ nhạy cảm của danh mục cho vay doanh nghiệp với rủi ro chuyển đổi. Ngân hàng giả định kịch bản trong đó nhiên liệu hóa thạch sẽ được thay thế bằng năng lượng tái tạo, dẫn đến PD của khách hàng trong chuỗi giá trị nhiên liệu hóa thạch tăng mạnh. Bằng cách sử dụng thông tin về mối liên kết giữa các công ty thuộc các lĩnh vực khác nhau, các công ty có liên kết gián tiếp với các công ty nhiên liệu hóa thạch cũng được coi là có nguy cơ gặp rủi ro. Trong kịch bản này, không chỉ PD và LGD của công ty nhiên liệu hóa thạch bị ảnh hưởng, mà còn cả các công ty có liên quan trong chuỗi sản xuất.

Ngân hàng phát triển phương pháp đánh giá liên hệ giữa dấu chân carbon của khách hàng và những rủi ro liên quan đến khí hậu của ngân hàng. Phương pháp này được phát triển cho các ngành có mức độ phát thải carbon cao nhằm đánh giá mức độ rủi ro khí hậu của ngân hàng dựa trên các khía cạnh sau:

- Tác động pháp lý: mức độ khách hàng phải chịu do các quy định liên quan đến khí hậu (giới hạn sản xuất, thuế carbon...);

- Tác động thay thế: mức độ khách hàng bị tác động gián tiếp bởi các quy định liên quan đến khí hậu thông qua thay đổi nhu cầu của khách hàng, những tiến bộ công nghệ;

- Tác động chuyển giao: Mức độ rủi ro khí hậu của khách hàng được chuyển sang ngân hàng thông qua hoạt động tài trợ;

Việc đánh giá được thực hiện định kỳ và kết quả đánh giá được sử dụng để cập nhật các tham số cho các lĩnh vực được chọn.

(3) Giảm thiểu rủi ro

Ngân hàng thực hiện một loạt các biện pháp cụ thể để giảm thiểu hoặc tránh các rủi ro liên quan đến khí hậu không phù hợp với mức chấp nhận rủi ro của mình, bao gồm:

- Khách hàng trong các lĩnh vực dễ bị tổn thương do các chính sách khí hậu mới phải chịu các hạn chế về thời hạn;

- Khách hàng có tài sản thế chấp là bất động sản không đáp ứng được tiêu chí bền vững tối thiểu sẽ phải chịu mức giới hạn cho vay (LTV) thấp hơn;

- Khách hàng có hoạt động sản xuất phụ thuộc trực tiếp vào điều kiện thời tiết phải mua bảo hiểm phòng ngừa các sự kiện thời tiết khắc nghiệt (VD hạn hán...);

- Khách hàng trong ngành công nghiệp thải ra nhiều CO2 cần phải có chiến lược chuyển đổi năng lượng bền vững.

(4) Quản lý rủi ro

Ngân hàng đã tích hợp các chỉ số rủi ro liên quan đến khí hậu vào khung khẩu vị rủi ro của mình. Các giới hạn được áp dụng theo cấp độ danh mục đầu tư và ngành tùy thuộc vào loại chỉ báo. Những giới hạn này bao gồm các yếu tố định lượng và định tính, ví dụ:

Ngân hàng tích hợp đánh giá rủi ro liên quan đến khí hậu như một phần của hoạt động thẩm định trong quy trình phê duyệt giao dịch và khách hàng. Đánh giá rủi ro khí hậu này bao gồm mọi rủi ro vật chất và rủi ro chuyển đổi mà khách hàng phải đối mặt, cũng như cách những rủi ro này có thể trở thành rủi ro về uy tín của ngân hàng. Đánh giá đưa ra xếp hạng rủi ro khí hậu cho từng khách hàng (đỏ, vàng, xanh). Khách hàng có xếp hạng màu đỏ sẽ bị từ

chối trừ khi có sự chấp thuận bổ sung từ một nhân viên chuyên trách về rủi ro khí hậu. Các khách hàng được chấp thuận với xếp hạng đỏ hoặc vàng sẽ được theo dõi định kỳ để đánh giá rủi ro liên quan đến khí hậu cho ngân hàng.

• Công bố thông tin

Ngành tài chính Hà Lan đã đạt được tiến bộ đáng kể trong việc xây dựng các tiêu chuẩn công nghiệp về yêu cầu công bố thông tin liên quan đến khí hậu. Theo Thỏa thuận về khí hậu của Hà Lan, một nhóm gồm 50 tổ chức tài chính Hà Lan, bao gồm 12 ngân hàng đã ký cam kết báo cáo về tác động của khí hậu đối với các khoản cho vay và đầu tư từ năm 2020 trở lại đây. Các sáng kiến quốc tế khác như Khuyến nghị của đội đặc nhiệm về công bố tài chính liên quan đến khí hậu đã được nhiều ngân hàng áp dụng và tích hợp vào báo cáo.

2.2. Kinh nghiệm của các ngân hàng Hồng Kông (Trung Quốc)

Tháng 12/2021, Cơ quan Tiền tệ Hong Kong (HKMA) đã ban hành mô-đun GS-1 trong Sổ tay Chính sách Giám sát (SPM) về “Quản lý Rủi ro Khí hậu”, trong đó quy định các kỳ vọng giám sát của HKMA đối với quản lý rủi ro khí hậu. Mô-đun GS-1 cung cấp hướng dẫn tổng quan cho các tổ chức được cấp phép (AIs) về quản lý rủi ro khí hậu, đồng thời cho phép các tổ chức này linh hoạt điều chỉnh phương pháp tiếp cận để phát triển và nâng cao khung quản lý và quy trình của mình.

Các AIs tại Hồng Kông đã phát triển và củng cố khung quản trị của mình phù hợp với quy mô, cơ cấu và mô hình kinh doanh của ngân hàng đồng thời đáp ứng các kỳ vọng giám sát của HKMA.

ĐÁNH GIÁ SỨC CHỊU ĐỰNG RỦI RO QUA CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Chỉ số rủi ro chính	Đo lường	Giới hạn	Điểm kiểm tra
Nồng độ trong các ngành có hàm lượng CO2 cao	%	10	8
Dấu chân phát thải carbon	Kt CO2	250	225

Nguồn: DeNederlandscheBank

• **Phát triển một cơ cấu quản trị vững chắc để xác định rõ trách nhiệm của Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo cấp cao.** Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo cấp cao chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát cách tiếp cận của AIs đối với quản lý rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu. Ngoài ra, các AIs đã rà soát và cải thiện các chính sách cũng như tài liệu ủy quyền chính thức (ví dụ như Điều khoản tham chiếu, mô tả vai trò/nhiệm vụ,...) để đảm bảo rằng vai trò và trách nhiệm liên quan đến khí hậu của tất cả các bên liên quan được xác định rõ ràng và cập nhật kịp thời.

Thành lập các nhóm làm việc liên chức năng để điều phối các nhiệm vụ liên quan đến khí hậu. Vì các sáng kiến liên quan đến khí hậu thường đòi hỏi sự đóng góp và phối hợp giữa nhiều bộ phận trong một tổ chức, hầu hết các AIs đã thành lập các nhóm làm việc liên chức năng ở cấp vận hành để hỗ trợ triển khai các sáng kiến này. Những nhóm làm việc liên chức năng này thường do ban lãnh đạo cấp cao của AIs chủ trì và bao gồm lãnh đạo của các bộ phận rủi ro, kinh doanh và các chức năng liên quan khác. Ví dụ, một số AIs đã giao nhiệm vụ cho nhóm làm việc của họ triển khai các yêu cầu quản lý liên quan đến rủi ro khí hậu, bao gồm cả mô-đun GS-1 trong Sổ tay Chính sách Giám sát (SPM), hoặc AIs đã thành lập nhiều nhóm làm việc để thực hiện các sáng kiến khí hậu khác nhau trong chiến lược phát triển bền vững của mình.

Đảm bảo thảo luận đầy đủ về các vấn đề liên quan đến khí hậu ở cấp hội đồng quản trị và ban lãnh đạo cấp cao. Hội đồng quản trị, các ủy ban cấp hội đồng liên quan và các ủy ban quản lý địa phương của một số AIs thường xuyên thảo luận về các vấn đề liên quan đến khí hậu để đảm bảo chúng được giải quyết kịp thời. Một số AIs đã nâng cấp hệ thống thông tin quản lý nhằm hỗ trợ hội đồng quản trị và ban lãnh đạo giám sát và theo dõi rủi ro cũng như cơ hội liên quan đến khí hậu.

Các báo cáo này thường bao gồm cả thông tin định tính và định lượng về:

- Rủi ro chuyển đổi và rủi ro vật chất liên quan đến khí hậu;

- Sự phát triển của các quy định quốc tế và địa phương về rủi ro khí hậu;

- Cập nhật về các bài kiểm tra sức chịu đựng (stress testing) đối với rủi ro khí hậu và kết quả đánh giá;

- Sự phát triển trong lĩnh vực tài chính xanh và bền vững;

- Tiến độ thực hiện chiến lược khí hậu.

• **Xây dựng kế hoạch hành động phù hợp và phân bổ đủ nguồn lực để hỗ trợ triển khai chiến lược khí hậu.** Một số AIs đã xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp nhằm hỗ trợ việc thực hiện các mục tiêu và chiến lược khí hậu của tổ chức. Các kế hoạch hành động này thường bao gồm các cột mốc và biện pháp cụ thể theo các mốc thời gian khác nhau, chẳng hạn như:

- Giảm phát thải khí nhà kính (GHG) thông qua việc giảm tiêu thụ năng lượng trong hoạt động nội bộ của AI và từng bước giảm phát thải tài trợ (financed emissions). Một số AIs đã đặt ra lộ trình và các cột mốc bằng cách xác định mức phát thải tài trợ hiện tại, thiết lập mục tiêu khử carbon theo từng ngành và phát triển các phương thức tiếp cận khách hàng theo từng cấp độ;

- Hỗ trợ khách hàng trong quá trình chuyển đổi bằng cách cung cấp các giải pháp tài chính xanh và bền vững;

- Tăng cường hợp tác với các bên liên quan (ví dụ: khách hàng, đối tác trong ngành, nhà hoạch định chính sách, ...) để thúc đẩy nỗ lực chung nhằm đạt được các mục tiêu khí hậu;

- Rà soát và cải thiện các quy trình và thủ tục nội bộ liên quan đến các nhiệm vụ về khí hậu;

- Nâng cấp hệ thống dữ liệu về khí hậu và ESG, bao gồm phân tích toàn diện về khoảng trống dữ liệu, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để khắc phục các thiếu sót với

thời gian và kết quả đầu ra rõ ràng;

- Tuyển dụng nhân tài và nâng cao năng lực bằng cách tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về khí hậu hoặc ESG.

• **Phát triển các công cụ phù hợp để tích hợp yếu tố rủi ro khí hậu vào quy trình đánh giá rủi ro tín dụng.**

Các AIs đã đưa đánh giá rủi ro liên quan đến khí hậu vào quy trình xét duyệt và đánh giá tín dụng bằng cách sử dụng nhiều công cụ khác nhau, bao gồm:

- Bảng câu hỏi về rủi ro khí hậu/ESG: Nhiều AIs đã thiết kế bảng câu hỏi về rủi ro khí hậu hoặc ESG dựa trên tài liệu tham khảo từ “Bảng câu hỏi dành cho công ty chưa niêm yết về rủi ro khí hậu và môi trường”, do Nhóm chỉ đạo liên cơ quan về tài chính xanh và bền vững (CASG) và CDP đồng phát triển;

- Khung chấm điểm và xếp hạng rủi ro khí hậu/ESG nội bộ: Một số AIs đã xây dựng khung đánh giá rủi ro khí hậu/ESG để chấm điểm khách hàng dựa trên một bộ tiêu chí xác định, bao gồm hồ sơ rủi ro khí hậu của khách hàng, mức độ ảnh hưởng tài chính của khách hàng đối với AI và chiến lược chuyển đổi sang mô hình phát thải carbon thấp. Trong một số trường hợp, các AIs áp dụng cơ chế điều chỉnh xếp hạng rủi ro tín dụng dựa trên xếp hạng rủi ro khí hậu/ESG;

- Thẩm định nâng cao và tăng cường tương tác với khách hàng: Một số AIs đã tiến hành thẩm định chuyên sâu (enhanced due diligence) đối với khách hàng thuộc các ngành có lượng phát thải cao hoặc có mức độ tiếp xúc rủi ro khí hậu lớn, theo đánh giá nội bộ của AI. Một số AIs đã thiết lập cơ chế đảm bảo rằng các khách hàng có rủi ro khí hậu/ESG cao phải trải qua quy trình xét duyệt nghiêm ngặt hơn bởi đội ngũ chuyên trách về bền vững (có thể thuộc tuyến phòng thủ thứ hai hoặc bộ phận kiểm soát toàn nhóm). Một số AIs cũng đã bắt đầu đánh giá kế hoạch chuyển đổi của khách hàng trong các ngành có lượng phát thải cao và tăng cường tương tác với

khách hàng để đảm bảo rằng các giao dịch phù hợp với chiến lược và cam kết khí hậu của họ.

• **Thúc đẩy giao tiếp kịp thời và minh bạch về các vấn đề liên quan đến khí hậu với các bên liên quan nội bộ và bên ngoài.** Bên cạnh việc tích hợp các yếu tố liên quan đến khí hậu vào hoạt động kinh doanh và quy trình quản lý rủi ro, một số AIS đã tổ chức các buổi chia sẻ nội bộ về các chủ đề liên quan đến khí hậu, phát hành bản tin và thực hiện các chiến dịch nội bộ nhằm nâng cao nhận thức của nhân viên về rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu. Một số AIS đã công bố báo cáo công khai về khí hậu phù hợp với các khuyến nghị của Lực lượng Đặc nhiệm về Công bố Thông tin Tài chính Liên quan đến Khí hậu (TCFD). Các AIS cũng theo dõi chặt chẽ sự phát triển của các tiêu chuẩn và thực tiễn công bố thông tin liên quan đến khí hậu và một số tổ chức đã bắt đầu điều chỉnh báo cáo của họ theo các tiêu chuẩn này.

3. KHUYẾN NGHỊ CHO CÁC NHTM VIỆT NAM TRONG VIỆC QUẢN LÝ RỦI RO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Biến đổi khí hậu đang là một thách thức rất lớn với tất cả các quốc gia trên thế giới. Kết quả tính toán của Ngân hàng Thế giới cho thấy, nếu Việt Nam không có các biện pháp ứng phó và giảm thiểu phù hợp, biến đổi khí hậu có thể khiến Việt Nam mất khoảng 12% đến 14,5% GDP mỗi năm vào năm 2050. Tại Việt Nam, với cam kết đạt

mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 và các chính sách tăng trưởng xanh của Chính phủ, hệ thống ngân hàng đang dần chuyển mình để thích ứng với xu hướng tài chính bền vững. Tuy nhiên, các NHTM vẫn đối diện với nhiều thách thức trong việc đo lường, quản lý và báo cáo rủi ro khí hậu. Để nâng cao khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu, qua nghiên cứu kinh nghiệm của các NHTM trên thế giới, một số giải pháp cần được các ngân hàng áp dụng để quản lý rủi ro biến đổi khí hậu hiệu quả, từ việc xây dựng chiến lược quản trị rủi ro khí hậu, áp dụng công nghệ hiện đại như AI, dữ liệu vệ tinh và Blockchain và tích hợp rủi ro khí hậu vào quản trị rủi ro tín dụng.

Hình thành bộ phận quản trị rủi ro tài chính liên quan đến khí hậu

Theo khuyến nghị của Ủy ban Giám sát Ngân hàng Basel (2021) và bài học kinh nghiệm từ các NHTM trên thế giới, các ngân hàng cần có chiến lược cụ thể trong việc quản lý rủi ro biến đổi khí hậu, hình thành bộ phận quản trị rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu. Để bộ phận này có thể làm việc hiệu quả đòi hỏi sự tham gia chỉ đạo của ban lãnh đạo cấp cao, đồng thời quy định rõ quyền và trách nhiệm của các bên liên quan trong quản lý rủi ro biến đổi khí hậu.

Chuyển đổi danh mục đầu tư sang các ngành phát triển bền vững

Để có thể giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, các ngân hàng cần chủ động thực hiện chuyển đổi

danh mục đầu tư sang các ngành phát triển bền vững. Điều này đòi hỏi các NHTM sử dụng các công cụ, kỹ thuật đo lường đánh giá để xác định mức độ rủi ro biến đổi khí hậu trong từng ngành, từng lĩnh vực, từ đó có kế hoạch cụ thể cắt giảm dư nợ trong các ngành/khu vực có nguy cơ rủi ro biến đổi khí hậu cao, tăng cường các hoạt động cho vay, tài trợ các dự án xanh, phát triển bền vững.

Ứng dụng công nghệ vào quản trị rủi ro khí hậu

Các ngân hàng cần xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, cho phép theo dõi và đánh giá các rủi ro khí hậu liên quan đến danh mục tín dụng. Đồng thời ứng dụng trí tuệ nhân tạo, Blockchain để dự báo những sự kiện khí hậu bất thường, đánh giá sức chịu đựng rủi ro của ngân hàng trước những sự kiện khí hậu, từ đó có những biện pháp quản lý rủi ro biến đổi khí hậu một cách hiệu quả.

Nâng cao tính minh bạch thông tin về rủi ro biến đổi khí hậu

Các NHTM cần xây dựng hệ thống báo cáo nội bộ chuyên biệt giúp theo dõi, đánh giá thường xuyên mức độ tiếp xúc với rủi ro khí hậu và cung cấp dữ liệu đầu vào cho công tác quản trị rủi ro. Các chỉ số rủi ro khí hậu cần được tích hợp vào hệ thống quản lý rủi ro tổng thể và báo cáo định kỳ cho ban điều hành để hỗ trợ ra quyết định kịp thời. Đồng thời, các ngân hàng cũng cần thực hiện công bố thông tin ra bên ngoài thông qua báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững thể hiện cam kết minh bạch và nâng cao uy tín của ngân hàng ♦

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- BCBS [Basel Committee on Banking Supervision] (2021), “Climate-related risks drivers and their transmission channels”, Basel: Bank for International Settlements, <https://www.bis.org/bcbs/publ/d517.pdf>
- DeNederlandscheBank. Good Practice Integration of climate-related risk considerations into bank's risk management, retrieved from <https://www.dnb.nl/media/a4gdcovq/consultation-document-good-practice-integration-of-climate-related-risk-considerations-into-banks-risk-management-nov-2019.pdf> on 28th March 2025
- ECB/ESRB (2023), “Towards macroprudential frameworks for managing climate risk”, Joint European Systemic Risk Board and European Central Bank study, December
- Hong Kong Monetary Authority. (2024). Good practices on climate-related risk governance, retrieved from <https://brdr.hkma.gov.hk/eng/doc-ldg/docId/20241024-2-EN>
- NGFS (2019), “A call for action – Climate change as a source of financial risk”, https://www.ngfs.net/sites/default/files/medias/documents/ngfs_first_comprehensive_report_-_17042019_0.pdf